

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: ĐÀO HOÀNG TUẤN

2. Ngày tháng năm sinh: 30/01/1985; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Thái Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): BT1-A111 Khu Đô thị Splendora Bắc An Khánh - Hoài Đức - Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Học viện Chính sách và Phát triển, Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: 0966 192 042; Điện thoại di động: 0966 192 042;

E-mail: tuandhapd@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2007 đến năm 2013: Học Thạc sĩ rồi nghiên cứu sinh tại trường đại học Boston College, thành phố Boston, Hoa Kỳ.

Từ năm 12/2013-06/2015: Khoa Tài chính tiền tệ, Học viện Chính sách và Phát triển, thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chức vụ: Giảng viên.

Từ năm 06/2015-12/2015: Khoa Kinh tế đối ngoại, Học viện Chính sách và Phát triển, thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chức vụ: Giảng viên, Phó chủ nhiệm Khoa.

Từ năm 12/2015-06/2019: Khoa Đào tạo Quốc tế, Học viện Chính sách và Phát triển, thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chức vụ: Giảng viên, Phó chủ nhiệm Khoa, phụ trách Khoa.

Từ năm 06/2019-nay: Viện Đào tạo Quốc tế, Học viện Chính sách và Phát triển, thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chức vụ: Giảng viên, Viện trưởng.

Chức vụ: Hiện nay: Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế, Học viện Chính sách và Phát triển – Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chức vụ cao nhất đã qua: Viện trưởng/trưởng phòng.

Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Chính sách và Phát triển – Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Địa chỉ cơ quan: Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 37473186

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

- Thỉnh giảng môn học Kinh tế tiền tệ quốc tế, trình độ đại học tại Học viện Tài chính, năm học 2016-2017 và 2017-2018.

- Thỉnh giảng môn học Tài chính quốc tế, trình độ thạc sĩ tại Đại học Thăng Long, năm học 2015-2016 và 2016-2017

- Thỉnh giảng môn học Tài chính quốc tế, trình độ thạc sĩ tại Đại học Tài chính - Kế toán, năm học 2017-2018, 2019-2020 và 2020-2021.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 26 tháng 05 năm 2007, chương trình học song bằng với hai ngành là ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế; ngành: Toán học, chuyên ngành: Toán học.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Hartwick College, New York, Hoa Kỳ.

- Được cấp bằng ThS ngày 18 tháng 05 năm 2009, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế vĩ mô quốc tế và Tài chính quốc tế; Lý thuyết tài chính tiền tệ, Định giá tài sản và tài chính phái sinh, Kinh tế lượng ứng dụng.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Boston College, Boston, Hoa Kỳ.

- Được cấp bằng TS ngày 20 tháng 5 năm 2013, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế vĩ mô quốc tế và Tài chính quốc tế.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Boston College, Boston, Hoa Kỳ.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Sau hơn 9 năm giảng dạy và nghiên cứu khoa học, cũng như sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ, tôi tập trung vào 3 hướng nghiên cứu chủ yếu sau:

(1) Kinh tế quốc tế, như: Thu hút FDI, tác động của FDI và các chính sách liên quan đến FDI, như chính sách thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước; nền kinh tế của Việt Nam trong quá trình hội nhập, đặc biệt trước những biến động của nền kinh tế thế giới; tỷ giá, chính sách tỷ giá và vai trò của hội nhập tài chính đối với hệ thống tài chính và đối với nền kinh tế;

(2) Hệ thống tài chính và nền kinh tế, như: Cấu trúc của hệ thống tài chính Việt Nam và các sai lệch so với hệ thống tài chính chuẩn mực; cấu trúc của các bộ phận của hệ thống tài chính, như thị trường mua bán nợ, thị trường tài chính xanh, thị trường trái phiếu, và vai trò của việc hình thành, phát triển các thị trường này đối với nền kinh tế;

(3) Tài chính và kinh tế vĩ mô định lượng, như: sử dụng các mô hình định lượng, như mô hình cân bằng tổng thể để mô tả mối quan hệ giữa thị trường tài chính và nền kinh tế, cũng như tác động của nền kinh tế lên hệ thống tài chính trong bối cảnh trong nước và quốc tế.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn 23 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài cấp Nhà nước; 02 đề tài cấp Bộ; 01 đề tài cấp cơ sở;
- Đã công bố 31 bài báo KH, trong đó 06 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 10 cuốn, trong đó 10 cuốn thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm 2014 – 2021: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 7 năm;

Năm 2016: Bằng khen của Bộ trưởng về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Nhà giáo cần phải có đạo đức tốt và niềm đam mê, cống hiến cho lĩnh vực hoạt động chuyên môn. Chính vì vậy, trong nhiều năm qua, tôi đã cố gắng phấn đấu, cống hiến cho hoạt động chuyên môn qua nhiều hình

thức khác nhau, bao gồm hoạt động giảng dạy cũng như hoạt động quản lý và phát triển chương trình đào tạo tại Viện Đào tạo quốc tế để mang đến cho các em sinh viên chất lượng đào tạo tốt và kiến thức cập nhật. Về kiến thức chuyên môn, tôi luôn tự học hỏi, trau dồi qua các nghiên cứu hàn lâm cũng như các nghiên cứu ứng dụng cho các Bộ, ngành, đặc biệt là các đơn vị trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tôi tự nhận thấy tôi đáp ứng các tiêu chuẩn của nhà giáo, cũng như đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của người giảng viên.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 09 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017			2	2	210	0	210/647/196
2	2017-2018			5	1	180	0	180/702/196
3	2018-2019			7	7	225	90	315/1.326/196
03 năm học cuối								
4	2019-2020			3	7	180	45	225/1.082,5/184
5	2020-2021			4	6	135	75	210/918,5/184
6	2021-2022			3	6	165	30	195/760,5/184

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: Hoa Kỳ; Từ năm 2003 đến năm 2007.

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Hoa Kỳ năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Viện Đào tạo quốc tế, Học viện Chính sách và Phát triển, Hà Nội, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: Viết bài báo khoa học bằng Tiếng Anh, tham gia các nghiên cứu của World Bank, UNDP bằng tiếng Anh, sử dụng Tiếng Anh trong công việc hàng ngày bao gồm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 7.5 (2014)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

T T	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK 2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NC S	HVCH/ CK2/BS NT	Chín h	Phụ			
1	Đỗ Hoàng Yến		x	x		2013-2014	Đại học kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	2014
2	Phạm Thế Tấn		x	x		2016-2017	Học viện Chính sách và Phát triển	2018
3	Phạm Thị Thanh Mai		x	x		2016-2017	Học viện Chính sách và Phát triển	2019
4	Phạm Văn Hân		x	x		2017-2018	Đại học Thăng Long	2018
5	Đỗ Tiến Dũng		x	x		2017-2018	Đại học Thăng Long	2018
6	Phạm Mạnh Hùng		x	x		2017-2018	Đại học Thăng Long	2018
7	Vũ Thị Thu Hường		x	x		2017-2018	Học viện Chính sách và Phát triển	2018
8	Đậu Thị Thu Hà		x	x		2017-2018	Đại học kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	2018
9	Vũ Hà Giang		x	x		2018-2019	Học viện Chính sách	2019

							và Phát triển	
10	Phạm Thị Lệ		x	x		2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển	2019
11	Nguyễn Tiên Đạt		x	x		2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển	2019
12	Nguyễn Khắc Thắng		x	x		2018-2019	Học viện Chính sách và Phát triển	2019
13	Nguyễn Thị Vân		x	x		2018-2019	Đại học Kinh tế quốc dân	2019
14	Lê Quang Tuấn		x	x		2018-2019	Đại học Kinh tế quốc dân	2019
15	Phạm Tuấn Dương		x	x		2018-2019	Đại học Kinh tế quốc dân	2019
16	Vũ Thị Thu		x	x		2019-2020	Học viện Chính sách và Phát triển	2020
17	Nguyễn Anh Minh		x	x		2019-2020	Học viện Chính sách và Phát triển	2020
18	Mai Văn Hưng		x	x		2019-2020	Học viện Chính sách và Phát triển	2020
19	Lê Thị Thùy Dương		x	x		2020-2021	Học viện Chính sách và Phát triển	2021
20	Lò Thị Hằng		x	x		2020-2021	Học viện Chính sách và Phát triển	2021
21	Nguyễn Thị Thủy		x	x		2021-2022	Học viện Chính sách	2022

							và Phát triển	
22	Lê Thị Mỹ Bình		x	x		2021-2022	Học viện Chính sách và Phát triển	Đã bảo vệ luận văn, dự kiến cấp bằng tháng 7/2022
23	Kiều Quang Thuần		x	x		2021-2022	Học viện Chính sách và Phát triển	Đã bảo vệ luận văn, dự kiến cấp bằng tháng 7/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Kinh tế Quốc tế	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015	7		423-462	Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
2	Nguyên lý Tài chính tiền tệ	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016	14		170-203 423-455	Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
3	Tài chính công	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2017	11		21-55	Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
4	Cách mạng công nghiệp 4.0 trong lĩnh vực tài chính ngân hàng ở Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Dân trí, 2019	5	X		Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
5	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và làn sóng đầu tư trực tiếp nước	CK	Nhà xuất bản Dân trí, 2019	6	X		Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển

	ngoài vào Việt Nam						
6	Hình thành thị trường mua bán nợ tại Việt Nam: Lý thuyết, thực trạng và giải pháp	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, 2020	19		424-518	Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
7	Cơ sở khoa học và giải pháp chính sách đột phá phát triển kinh tế biển bền vững các vùng kinh tế trọng điểm ở Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2020	28			Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
8	Liên kết doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, 2021	4	X	140-151 190-231 234-253	Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
9	Huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân cho thị trường tài chính xanh	CK	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, 2021	1	X	1-252	Xác nhận sử dụng sách của Học viện Chính sách và Phát triển
10	Tài chính quốc tế	GT	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022	5	X	152-183 218-252 369-438	93/QĐ-HVCSPT

Trong đó: 4 sách chuyên khảo, 1 giáo trình, do nhà xuất bản có uy tín trong nước xuất bản mà ứng viên là chủ biên sau TS.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Xúc tiến hình thành trung tâm tài chính để thu hút đầu tư từ các ngân hàng, công ty tài chính và quỹ đầu tư lớn	Thành viên	Cấp Bộ	4/2014-12/2014	Biên bản nghiệm thu ngày 29/12/2014 Xếp loại: Xuất sắc
2	Nghiên cứu về những thách thức, thuận lợi trong thu hút đầu tư nước ngoài và sự chuẩn bị của Việt Nam khi gia nhập cộng đồng kinh tế Asean vào năm 2015	Đồng chủ nhiệm	Cấp Bộ	6/2015-12/2015	BB nghiệm thu ngày 01/12/2015 Xếp loại: Xuất sắc
3	Đề án “Mở mã ngành đào tạo thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế quốc tế tại Học viện Chính sách và Phát triển”	Chủ nhiệm	Cấp Trường	6/2015-12/2015	QĐ ban hành chương trình đào tạo 394/QĐ-HVCSPT ngày 04/8/2016
4	Vai trò của nhà nước trong phát triển thị trường vốn và thị trường tài chính	Thành viên	Đề án của World Bank	9/2015-4/2016	Thanh lý hợp đồng 4/2016
5	Xây dựng khung chương trình đào tạo bằng tiếng Anh cho khoa Đào tạo Quốc tế tại Học viện Chính sách và Phát triển	Chủ nhiệm	Cấp trường	3/2016-8/2016	QĐ ban hành chương trình đào tạo 414/QĐ-HVCSPT ngày 15/8/2016

6	Nghiên cứu các chính sách thu hút vốn đầu tư nhằm cải thiện giá trị gia tăng của hàng xuất khẩu để thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài trong điều kiện gia nhập TPP	Đồng chủ nhiệm	Cấp Bộ	4/2016-12/2016	BB nghiệm thu ngày 23/12/2016 Xếp loại: Khá
7	Thu hút đầu tư từ cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) và các quốc gia trong Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) nhằm cải thiện cán cân thương mại với Trung Quốc	Chủ nhiệm	Cấp Bộ	05/2016-3/2017	BB nghiệm thu ngày 27/3/2017 Xếp loại: Khá
8	L luận cứ khoa học cho việc hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ của doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng của Việt Nam	Thành viên chính	Cấp Nhà nước, KX01/16-20	9/2017-6/2020	QĐ công nhận kết quả thực hiện đề tài số 3365/QĐ-BKHCN ngày 02/12/2020 Xếp loại: Đạt
9	Đề tài Chiến lược quốc gia về cách mạng 4.0 đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Nghiên cứu ngành tài chính – ngân hàng	Chủ nhiệm	Cấp Học viện	6/2018-11/2018	BB nghiệm thu ngày 02/11/2018 Xếp loại: Đạt
10	Construction of a set of indicators of Vietnam's economic restructuring towards a new growth paradigm	Thành viên	Đề tài Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức (GIZ)	10/2018-11/2018	Thanh lý hợp đồng ngày 15/11/2018

11	Nghiên cứu tác động của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc đến làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam: Cơ hội, thách thức và giải pháp	Thành viên	Cấp Bộ, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 67/QĐ-TTg, 2019	10/2018-12/2018	BB nghiệm thu ngày 27/12/2018
12	“Định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài đến năm 2030”	Thành viên	Cấp Bộ, trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 50-NQ/TW, 2019	08/2019	
13	Cơ sở khoa học và giải pháp chính sách đột phá phát triển kinh tế biển bền vững các vùng kinh tế trọng điểm ở Việt Nam	Thành viên,	Cấp Nhà nước, KC.09/16-20	11/2018-6/2019	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả 2020-74-1305/KQNC ngày 28/12/2020
14	Nghiên cứu xu hướng xúc tiến đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của một số nước Châu Á và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Thành viên	Cấp bộ	7/2019-12/2019	BB nghiệm thu số 13/12/2019 Xếp loại: Tốt
15	Xác định yếu tố tác động lên khả năng liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh	Thành viên	Cấp bộ	7/2019-12/2019	BB nghiệm thu ngày 25/12/2019 Xếp loại: Tốt

	nghiệp trong nước phục vụ công tác xúc tiến đầu tư				
16	Huy động nguồn lực tài chính từ khu vực tư nhân cho thị trường tài chính xanh, phục vụ các hoạt động bảo vệ môi trường vì phát triển bền vững	Chủ nhiệm	Cấp bộ	6/2019- 12/2020	BB nghiệm thu ngày 25/12/2020 Xếp loại: Khá
17	Cơ sở khoa học xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4	Thành viên chính	Cấp nhà nước, KHGD/16- 20.ĐT.046	3/2018- 11/2021	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả 2022-52- 0208/KQNC ngày 25/02/2022
18	Nghiên cứu chiến lược thu hút FDI vào lĩnh vực nghiên cứu phát triển (R&D) thuộc chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia năm 2021	Thành viên	Cấp bộ	6/2021- 12/2021	BB nghiệm thu ngày 26/12/2021 Xếp loại: Đạt
19	Review bottlenecks and make recommendations for development of domestic capital markets	Thành viên, chuyên gia cao cấp (Senior Economist)	Đề tài UNDP	10/2021- 6/2022	Thanh lý hợp đồng ngày 8/6/2022

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
II	Sau khi được công nhận TS							
1	Vai trò của NHTW đối với đảm bảo ổn định tài chính: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	2		Kỷ Yếu Hội Thảo “Vai trò của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với sự ổn định hệ thống tài chính”, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam			94-107	2014
2	Thuận lợi và thách thức trong thu hút FDI vào ngành dệt may và da giày của Việt Nam khi gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC)	2		Kỷ Yếu Hội Thảo “Chính sách thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài hướng đến phát triển bền vững tại một số nước trong hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)”, Đại học Ngoại Thương			121-137	2015
3	Free trade agreement: International experience and lessons for Vietnam	1	x	Kỷ Yếu Hội Thảo “Chiến lược phát triển công nghiệp của Việt Nam khi gia nhập hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)”, Học viện Chính sách & Phát triển			134-140	2015
4	Tiềm năng hình thành và phát triển trung tâm tài chính quốc tế ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 05			19-21	2016

5	Cần tận dụng tiềm năng của các ngân hàng nước ngoài ở Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 16			29-31	2016
6	Kinh nghiệm của Ba Lan và Mexico – Gợi ý cho Việt Nam khi tham gia TPP	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 21			55-58	2016
7	Phát triển quỹ đầu tư trên thị trường tài chính Việt Nam	2	x	Tạp chí Thông tin và Dự báo Kinh tế - Xã Hội, số 130			54-57	2016
8	Thu hút đầu tư từ Cộng đồng kinh tế ASEAN nhằm cải thiện cán cân thương mại với Trung Quốc	2	x	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế, số 8			89-97	2017
9	Vai trò của thị trường trái phiếu tới tăng trưởng kinh tế	1	x	Kỷ Yếu Hội Thảo Khoa Học Quốc Gia “Điều kiện hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ ở Việt Nam”, Nhà xuất bản dân trí.			55-62	2017
10	Ảnh hưởng vĩ mô của thị trường trái phiếu nhìn qua hai cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu	1	x	Tạp chí Ngân hàng số 2			35-42	2018
11	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của thị trường trái phiếu: So sánh thực trạng Việt Nam và thế giới	1	x	Kỷ Yếu Hội Thảo Khoa Học Quốc Gia “Luận cứ khoa học cho việc hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ của ngân hàng và doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý cho			49-62	2018

				Việt Nam”, Nhà xuất bản dân trí				
12	Việt Nam trong vòng xoáy chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	2		Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, số 09			74-85	2018
13	Nghiên cứu thông lệ quốc tế phổ biến để xây dựng chiến lược phát triển ngành Fintech tại một số quốc gia	2	x	Tạp chí Ngân hàng, số 23			45-51	2018
14	Tác động của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung tới dòng vốn FDI vào Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 20			26-29	2019
15	Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam 6 tháng đầu năm 2019 trong bối cảnh tranh chấp thương mại Mỹ - Trung.	1	x	Tạp chí Ngân hàng, số 15			10-16	2019
16	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc – Những tác động qua kênh tỷ giá	2	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, số 10			12-24	2019
17	Đánh giá tác động của nợ xấu của các tổ chức tín dụng tại Việt Nam	1	x	Kỷ Yếu Hội Thảo Khoa Học Quốc Gia “Giải pháp hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ ở Việt Nam đến năm 2035, các điều kiện thực hiện”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân			69-88	2019

18	Một số giải pháp tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài và doanh nghiệp trong nước ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế, số 133			67-82	2020
19	Thực trạng liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa: Nhìn từ góc độ ngành	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, số 01			30-45	2021
20	Determinants of linkages between foreign direct investment firms and domestic firms in Vietnam	1	x	International Journal of Advanced and Applied Sciences	ESCI – ISI, Scopus		Volume 8, Issue 6, 94-102	2021
21	Giải pháp huy động nguồn vốn tư nhân vào thị trường tài chính xanh nhằm phục vụ các hoạt động bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 01			49-52	2021
22	Equity Home Bias and Consumption-Real Exchange Rate Puzzles: A Joint Solution	1	x	International Journal of Advanced and Applied Sciences	ESCI – ISI, Scopus		Volume 8, Issue 10, 59-76	2021
23	Employment elasticity coefficient and economic growth in Vietnam	2	x	Advances and Applications in Statistics	Scopus (Q4)		Volume 71, Issue 2, 169-181	2021
24	Non-performing loans and the lending channel	2	x	Cogent Business & Management	Scopus (Q2)		Volume 9, Issue 1, 1-23	2022

	of shock transmission across countries							
25	Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài và cán cân thu nhập nhĩn từ kinh nghiệm của Nhật Bản và Malaysia	1	x	Tạp chí Ngân hàng, số 06			33-45	2022
26	Impacts of Foreign Direct Investment on the Economic Growth of Some European Countries in the Context of the Covid-19	3	x	Journal of Social Sciences	Scopus (Q4)		Volume 73, Issue , 1-6	2022
27	Phát triển thị trường trái phiếu, hướng tới hệ thống tài chính cân bằng ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Cộng Sản			1-13	2022
28	Macro-Economic Factors Affecting the Vietnam Stock Price Index: An Application of the ARDL Model	4	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business	ESCI – ISI, Scopus		Volume 9, Issue 5, 285-294	2022
29	Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào R&D ở Việt Nam	2	x	Đặc san Nghiên cứu Chính sách và Phát triển Tháng 1/2022			153-162	2022
30	Interdependence Of Stock Markets: Evidence From Vietnam	3		Journal Economic Development			<i>Nộp lại lần 2 (đang được xét duyệt)</i>	2022
31	Thay đổi về quy định thuế, thuế tối thiểu toàn cầu và những vấn đề đặt ra	2		Kỷ Yếu Hội Thảo Khoa Học “Thuế tối thiểu toàn cầu và những vấn đề	x		1-23	2022

đôi với Việt Nam			đặt ra với Việt Nam”, báo Nhà đầu tư				
------------------	--	--	--------------------------------------	--	--	--	--

- Trong đó: 6 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế quốc tế	Chủ trì	Quyết định số 280/QĐ-HVCSPT ngày 24/6/2015	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 394/QĐ-HVCSPT ngày 04/8/2016	Trưởng nhóm
2	Xây dựng chương trình Cử nhân chuyên ngành Tài chính Chất lượng cao	Chủ trì	Quyết định số 122/QĐ-HVCSPT ngày 13/3/2016	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 414/QĐ-HVCSPT ngày 15/8/2016	Chủ nhiệm đề án

3	Xây dựng chương trình Cử nhân chuyên ngành Kinh tế đối ngoại Chất lượng cao	Chủ trì	Quyết định số 122/QĐ-HVCSPT ngày 13/3/2016	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 414/QĐ-HVCSPT ngày 15/8/2016	Chủ nhiệm đề án
4	Rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo Cử nhân chuyên ngành Tài chính Chất lượng cao	Chủ trì	Quyết định số 344/QĐ-HVCSPT ngày 12/05/2021	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 665/QĐ-HVCSPT ngày 30/8/2021	Tổ trưởng tổ rà soát CTĐT chuyên ngành Tài chính Chất lượng cao
5	Rà soát, cập nhật và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo Cử nhân chuyên ngành Kinh tế đối ngoại Chất lượng cao	Chủ trì	Quyết định số 344/QĐ-HVCSPT ngày 12/05/2021	Học viện Chính sách và Phát triển	Quyết định số 665/QĐ-HVCSPT ngày 30/8/2021	Tổ trưởng tổ rà soát CTĐT chuyên ngành Kinh tế đối ngoại Chất lượng cao

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



TS. Đào Hoàng Tuấn